TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ PHÚ MỸ** **TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 77/2023/HS-ST
Ngày: 19-6-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Bảo Ngọc

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Ngọc Toàn

2. Ông Nguyễn Thế Phương

Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thuý - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 74/2023/HSST ngày 12 tháng 05 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 91/2023/ QĐXXST-HS ngày 31/5/2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Minh V** (tên gọi khác: Không); sinh năm 1981, tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; hộ khẩu thường trú: X, phường Y, Thành phố Z, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Tài xế; Học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Cha: Trần Văn H, sinh năm 1956; Mẹ: Nguyễn Thị T T, sinh năm 1958; gia đình có 02 người con, bị cáo là con thứ 02; vợ: Nguyễn Thị N, sinh năm 1991; con: 01 con sinh năm 2011; Tiền án - Tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú hiện tại ngoại tại địa chỉ: X, phường Y, Tp. Z, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. (có mặt)

- *Bị hại:* Anh Ngô Gia T – SN 2004; cư trú tại: KP. X_1, thị trấn Y_1, huyện Z_1, tỉnh Đồng Nai; (vắng mặt)

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Phạm H N*: Ông Nguyễn Hoàng T – SN 1980, bà Phạm Thị H T – SN 1981; Cư trú tại: Tổ X_2, ấp Y_2, xã Z_2, huyện B, Tp Hồ Chí Minh; (vắng mặt)

- *Bị đơn dân sự*: Công ty Trách nhiệm hữu hạn Ng

Địa chỉ: Đường X_3, phường Y_3, Tp Z_3, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Văn T – Giám đốc;

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Bùi Văn B – SN 1980, cư trú tại: Căn hộ số X4, Chung cư D, phường Y4, TP. Z4, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Minh V là nhân viên lái xe của Công ty TNHH Ng. Ngày 27/10/2022, V được Công ty Ng giao điều khiển xe ô tô tải BKS: 72C – 079.39 vận chuyển các xe mô tô đến các chi nhánh của Công ty trong tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Đến khoảng 14 giờ 15 phút cùng ngày, V điều khiển xe ô tô tải BKS: 72C – 079.39 lưu thông trên Quốc lộ 51 theo hướng từ thị xã Phú Mỹ đi thành phố Bà Rịa. Khi đi đến đoạn Km 55 + 800 Quốc lộ 51 thuộc tổ 7, thôn Láng Cát, xã Tân Hải, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, V điều khiển xe chuyển hướng rẽ trái không chú ý quan sát, không đảm bảo an toàn nên đã xảy ra va chạm với xe mô tô BKS: 59Z1 - 556.40 do anh Nguyễn Phạm H N điều khiển, phía sau chở anh Ngô Gia T lưu thông trên Quốc lộ 51 theo hướng từ thành phố Bà Rịa đi thị xã Phú Mỹ. Hậu quả: Anh N tử vong tại hiện trường, anh Ngô Gia T bị thương.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Hiện trường xảy ra vụ tai nạn là đường thẳng, mặt đường rộng 15m, có dải phân cách cứng mở, giao với đường nhánh đi vào giáo xứ Láng Cát ở bên phải theo hướng từ Tp. Bà Rịa đi thị xã Phú Mỹ. Trước hai hướng đi vào giao lộ có đèn chớp vàng, khoảng mở dải phân cách cứng rộng 40m, có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ. Lấy mép đường bên phải hướng từ thành phố Bà Rịa đi phường Phú Mỹ làm lề chuẩn. Lấy trụ điện số 81GD584 trên vỉa hè sát lề chuẩn làm mốc cố định. Khu vực va chạm: cách lề chuẩn 1,5m, cách trục bánh trước xe mô tô 59Z1-559.40 về hướng phường Phú Mỹ 0,9m.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 376/KL-KTHS-PY ngày 16 tháng 11 năm 2022 của Phòng KTHS Công an tỉnh BR-VT Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xác định nguyên nhân tử vong của anh Nguyễn Phạm H N:

1.Dấu hiệu chính qua giám định: Gãy 1/3 giữa xương ức. Tràn máu khoang màng ngoài tim. Vỡ tâm nhĩ trái và vỡ gốc quai động mạch chủ. Tràn máu khoang ngực trái. Dập-vỡ phổi trái.

2. Nguyên nhân chết: Nguyễn Phạm H N chết do Chấn thương ngực kín: Gãy xương ức, vỡ tim, dập-vỡ phổi, xuất huyết nội.

3. Kết luận khác:

- Vật tác động gây tử vong là vật tày, diện tiếp xúc rộng, tác động trực tiếp vào vùng ngực cơ thể nạn nhân theo chiều từ trước ra sau.

- Trong máu tử thi Nguyễn Phạm H N, không tìm thấy Ethanol; Không tìm thấy ma túy (BL số 20).

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 447/TgT ngày 22/12/2022 của Trung tâm pháp y, Sở Y tế tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xác định thương tích của anh Ngô Gia T như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- 01 sẹo trung bình vùng mặt.

- 02 sẹo nhỏ vùng mặt.

2. Về vật gây thương tích, cơ chế hình thành vết thương:

- Thương tích 1, 2, 3: Được gây ra do sự tác động tương hỗ của vật cứng rắn tầy, tác động vào vị trí vết thương theo chiều hướng từ trước ra sau.

- Thương tích 4: Không thấy tổn thương nên không nhận định.

3. Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế, Quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra hiện tại là: 12%.

* Nguyên nhân xảy ra vụ tai nạn giao thông là do lỗi hỗn hợp:

+ Trần Minh V điều khiển xe ô tô chuyển hướng rẽ trái không đảm bảo an toàn, không nhường đường cho xe đi ngược chiều. Vi phạm Điều 15 Luật giao thông đường bộ.

+ Nguyễn Phạm H N điều khiển mô tô đến khu vực giao nhau, có đèn vàng nhấp nháy cảnh báo nguy hiểm nhưng không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn. Vi phạm Điều 8 Luật giao thông đường bộ và Điều 5 Thông tư số: 31/2019/TT-BGTVT, ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải.

Tại Cáo trạng số 77/CT - VKS ngày 28/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đã truy tố Trần Minh V phạm vào tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo điểm a Khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- *Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ:* Giữ nguyên nội dung Cáo trạng đã truy tố đối với Trần Minh V và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a Khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự, điểm b, s Khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự để xử phạt Trần Minh Vũ từ 12 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 24 đến 36 tháng.

- Về xử lý vật chứng: Cơ quan CSĐT Công an thị xã Phú Mỹ đã trả lại 01 xe ô tô BKS 72C – 079.39, 01 giấy chứng nhận kiểm định, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô 72C – 079.39, cho ông Bùi Văn B, là đại diện theo ủy quyền của Công ty TNHH Ng; trả lại 01 xe mô tô BKS 59Z1 – 556.40, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô và 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Nguyễn Phạm H N, cho ông Nguyễn Hoàng T– là bố của anh N.

- Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra vụ tai nạn, Trần Minh V đã bồi thường cho gia đình anh Nguyễn Phạm H N số tiền 74.000.000 đồng, bồi thường cho anh Ngô Gia T số tiền 3.000.000 đồng. Ông Nguyễn Hoàng T, anh Ngô Gia T đã nhận tiền, có đơn xin bãi nại cho bị cáo và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

- *Ý kiến của Bị đơn dân sự:* Không có ý kiến hay yêu cầu gì đối với bị cáo. Xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Về ý kiến bị cáo: Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã truy tố; không tranh luận và thừa nhận Viện kiểm sát truy tố đúng tội danh, không oan.

* *Bị cáo nói lời sau cùng*: Xin xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, bị đơn dân sự không có ý kiến hoặc khiếu nại nên hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Đại diện hợp pháp của bị hại Nam, bị hại Thuận tuy vắng mặt nhưng đã có đầy đủ lời khai và có đơn xin vắng mặt nên xét xử vắng mặt họ là đúng quy định pháp luật.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo:

Xét lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường và phương tiện, biên bản giám định phương tiện… nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 14 giờ 15 phút ngày 27/10/2022, tại đoạn Km 55 + 800 Quốc lộ 51 thuộc tổ 7, thôn Láng Cát, xã Tân Hải, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, do Trần Minh V khi điều khiển xe ô tô tải BKS: 72C – 079.39 chuyển hướng rẽ trái không chú ý quan sát, không đảm bảo an toàn, không nhường đường cho xe đi ngược chiều nên đã xảy ra va chạm với xe mô tô BKS: 59Z1 - 556.40 do anh Nguyễn Phạm H N điều khiển, phía sau chở anh Ngô Gia T. Hậu quả làm anh N tử vong tại hiện trường, anh T bị thương.

Nguyên nhân và lỗi dẫn đến vụ tai nạn là do lỗi hỗn hợp:

Lỗi do bị cáo điều khiển xe ô tô chuyển hướng rẽ trái không đảm bảo an toàn, không nhường đường cho xe đi ngược chiều nên đã vi phạm Điều 15 Luật giao thông

đường bộ. Anh Nguyễn Phạm H N cũng có lỗi khi điều khiển mô tô đến khu vực giao nhau, có đèn vàng nhấp nháy cảnh báo nguy hiểm nhưng không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn nên đã vi phạm Điều 8 Luật giao thông đường bộ và Điều 5 Thông tư số: 31/2019/TT-BGTVT, ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở pháp lý để kết luận hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo điểm a Khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự đúng như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội và hình phạt áp dụng với bị cáo:

Bị cáo sử dụng xe ô tô là nguồn nguy hiểm cao độ lưu thông trên đường nhưng không tuân thủ đúng quy định pháp luật về giao thông dẫn đến gây tai nạn. Mặc dù bị cáo không mong muốn hậu quả xảy ra nhưng hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến tính mạng, sức khoẻ của người khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn giao thông tại địa phương nên phải chịu trách nhiệm về hành vi đã gây ra.

Tuy nhiên xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có hoàn cảnh khó khăn; đồng thời bị hại cũng có lỗi khi tham gia giao thông nên Hội đồng xét xử nhận thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo có thời gian thử thách theo Điều 65 Bộ luật Hình sự cũng đủ giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Về tình tiết tăng nặng: Không.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong suốt quá trình điều tra đến phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường thiệt hại cho bị hại và được bị hại T, đại diện hợp pháp của bị hại N làm đơn xin bãi nại giảm nhẹ hình phạt nên thuộc trường hợp được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra vụ tai nạn, Trần Minh V đã bồi thường cho gia đình anh Nguyễn Phạm H n số tiền 74.000.000 đồng, bồi thường cho anh Ngô Gia T số tiền 3.000.000 đồng. Ông Nguyễn Hoàng T, anh Ngô Gia T đã nhận tiền, có đơn xin bãi nại cho bị cáo và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

[6] Về vấn đề khác: Do bị cáo hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Đã giải quyết xong nên không xem xét.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1.Tuyên bố bị cáo Trần Minh V phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*".

Căn cứ vào điểm a Khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Trần Minh V 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 năm, được tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 19/6/2023).

Giao bị cáo Trần Minh V cho Ủy ban nhân dân phường Y, thành phố Z, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo; nếu phạm tội mới trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định của Bộ luật hình sự.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

2. *Về trách nhiệm dân sự*: Đã giải quyết xong nên không xem xét.

3. *Về xử lý vật chứng:* Đã giải quyết xong nên không xem xét.

4. *Án phí hình sự sơ thẩm*: Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng).

Bị cáo, đại diện hợp pháp bị hại, bị hại, bị đơn dân sự được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; riêng người vắng mặt tính từ ngày nhận được Bản án hoặc ngày Bản án được niêm yết công khai để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Bảo Ngọc

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND thị xã Phú Mỹ;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- PV 06 - Công an tỉnh BR-VT;
- Chi cục THADS thị xã Phú Mỹ;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- Công an thị xã Phú Mỹ;
- Bị cáo, đại diện bị hại, bị hại, bị đơn dân sự,
- Lưu hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Bảo Ngọc

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND thị xã Phú Mỹ;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- PV 06 - Công an tỉnh BR-VT;
- Chi cục THADS thị xã Phú Mỹ;
- Sở tư pháp tỉnh BR-VT;
- Công an thị xã Phú Mỹ;
- Bị cáo, bị hại, đại diện bị hại, Người có QL và NV liên quan;
- Lưu hồ sơ;